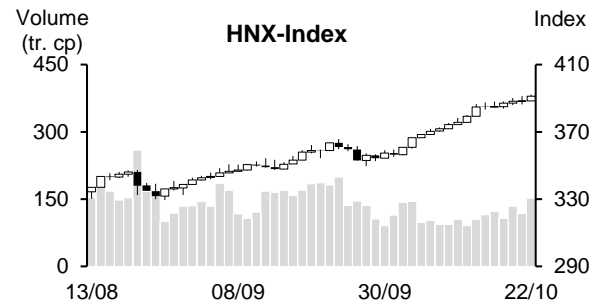
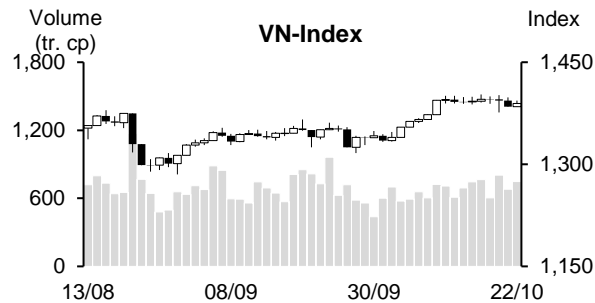


Ngày	Thứ 2 18/10	Thứ 3 19/10	Thứ 4 20/10	Thứ 5 21/10	Thứ 6 22/10	Trung bình
VN-Index	1,395.53	1,395.33	1,393.80	1,384.77	1,389.24	1,391.73
Thay đổi +/-	2.83	-0.20	-1.53	-9.03	4.47	-0.69
Thay đổi %	0.20%	-0.01%	-0.11%	-0.65%	0.32%	-0.05%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	764.03	603.07	804.22	681.41	746.80	719.91
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	22,453.81	18,436.62	22,203.25	19,987.50	19,885.17	20,593.27
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-608.26	-468.23	-1,363.35	-789.89	-214.29	-688.80
VN30	1,510.49	1,507.19	1,505.03	1,489.26	1,488.71	1,500.14
Thay đổi +/-	5.65	-3.30	-2.16	-15.77	-0.55	-3.23
Thay đổi %	0.38%	-0.22%	-0.14%	-1.05%	-0.04%	-0.21%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	167.73	142.51	182.02	166.37	127.28	157.18
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	8,046.56	7,301.33	9,104.18	8,438.54	6,263.10	7,830.74
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-461.20	-437.42	-1,163.27	-675.32	187.15	-510.01
HNX-Index	384.88	387.00	388.29	388.45	391.21	387.97
Thay đổi +/-	0.04	2.12	1.29	0.16	2.76	1.27
Thay đổi %	0.01%	0.55%	0.33%	0.04%	0.71%	0.33%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	122.62	107.06	134.51	117.47	151.95	126.72
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	2,766.29	2,152.09	2,534.87	2,187.22	2,921.50	2,512.39
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-5.75	-11.99	-34.90	-12.88	-23.19	-17.74



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tuần qua ghi nhận diễn biến trái chiều của hai sàn. Chỉ số VN-Index tiếp tục giằng co khi tiến gần đến ngưỡng 1,400 điểm và chỉ chốt tuần giảm nhẹ do áp lực bán gia tăng ở nhóm cổ phiếu VN30 trong phiên đảo hạn hợp đồng phái sinh. Trong khi đó, chỉ số HNX-Index tiếp tục đi lên thiết lập đỉnh mới nhưng mức tăng đã dần thu hẹp so với những tuần trước đó. Thanh khoản thị trường có sự cải thiện so với tuần trước với mức gia tăng chủ yếu đến từ nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ. Đặc biệt là lực cầu mạnh được ghi nhận ở một số nhóm ngành như bất động sản, bất động sản khu công nghiệp. Trong khi đó, tác nhân chính kéo chỉ số đi xuống đến từ một số nhóm ngành trụ cột như ngân hàng và chứng khoán. Về diễn biến giao dịch của khối ngoại, khối này đã bán ròng 11 tuần liên tiếp trên thị trường chứng khoán Việt Nam với giá trị bán ròng bất ngờ tăng mạnh trở lại.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần giảm nhẹ trở lại. Tín hiệu tuần vẫn tích cực khi hình thành nền giằng co Spinning duy trì trên MA5, đồng thời MACD Histogram tiếp tục tăng và khả năng MACD sắp cắt lên Signal. Trên đồ thị ngày, chỉ số đã có 9 phiên tích lũy khá tốt trong biên độ hẹp 1385-1400, trong đó đáng chú ý là nền rút chân dài trong tuần qua cho tín hiệu rũ bỏ, đồng thời MACD về gần Signal đang mở ra cơ hội có thể xuất hiện mẫu hình Hook. Với tín hiệu này, chúng tôi kỳ vọng trong tuần này chỉ số sẽ xuất hiện phiên break nền và quay lại xu hướng tăng. Nếu break thành

công nền tích lũy hiện tại, vùng đỉnh cũ 1420 sẽ không đóng vai trò kháng cự nhiều, chỉ số có thể sẽ dễ dàng vượt đỉnh này và hướng về các ngưỡng kháng cự xa hơn quanh 1450 & 1480 trong thời gian tới.

VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index tiếp tục có tuần tăng điểm. Tuy vậy, mức tăng đã yếu đi thể hiện qua thân nến tăng thu hẹp, đồng thời RSI tuần vẫn neo cao trên 80. Trên đồ thị ngày, chúng tôi cũng nhận thấy một số tín hiệu cảnh báo điều chỉnh như việc chỉ số đang quanh kháng cự 390, đồng thời liên tục xuất hiện các nến rút đầu hay nến giằng co với khối lượng tăng dần cho dấu hiệu áp lực bán và RSI tiếp tục tăng cao dần trên ngưỡng 80. Những tín hiệu này có thể khiến chỉ số sẽ điều chỉnh trong tuần này, với ngưỡng hỗ trợ gần sẽ là vùng 380-383. Trường hợp nếu tiếp tục tăng thì có thể quanh vùng 400-405 sẽ gặp áp lực điều chỉnh.

HNX-Index



Nhìn chung, hai chỉ số đang có tín hiệu có phần trái ngược, tuy vậy cơ hội bên sàn HSX vẫn sẽ khá nhiều nếu VN-Index có phiên break như kỳ vọng. Do đó, nhà đầu tư cần nhắc tận dụng nhịp tích lũy này để tham gia và chờ phiên break để tiếp tục gia tăng tỷ trọng. Ưu tiên các cổ phiếu có KQKD Q3 khả quan hoặc đang thu hút được dòng tiền như Thép, Phân bón, BĐS, Khu công nghiệp, Đầu tư công.....

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
HPG	56,700	-1.05%	138,160,300
HQC	4,570	11.19%	128,410,500
FLC	11,800	-1.67%	81,120,800
TCB	52,300	-0.57%	78,838,600
DLG	6,720	2.13%	72,077,600

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
PVS	28,600	-0.35%	44,883,518
KLF	4,900	2.08%	31,801,802
TVC	18,000	3.45%	29,304,289
CEO	11,500	2.68%	26,712,226
SHS	37,500	-1.06%	21,064,250

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
HPG	56,700	-1.05%	7,923.9
TCB	52,300	-0.57%	4,179.3
KBC	43,650	-3.43%	2,623.5
PDR	99,000	8.43%	2,346.6
HSG	49,000	-1.51%	2,258.4

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
PVS	28,600	-0.35%	1,308.1
SHS	37,500	-1.06%	804.3
IDC	62,800	5.90%	723.5
THD	228,700	-0.35%	541.2
TVC	18,000	3.45%	508.8

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
PDR	99,000	8.43%	0.07%
DIG	42,600	13.90%	0.05%
NLG	54,200	16.06%	0.05%
NVL	103,300	1.27%	0.04%
OCB	27,050	5.25%	0.03%

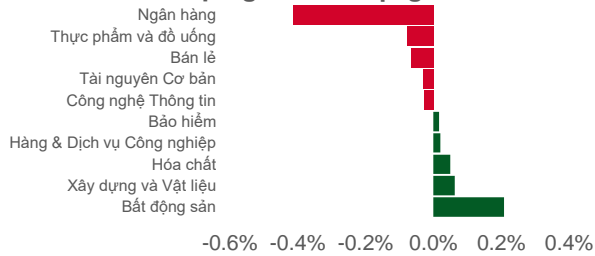
HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
IDC	62,800	5.90%	0.26%
PVI	49,600	8.30%	0.21%
KSF	75,800	3.41%	0.18%
IDJ	47,700	22.31%	0.16%
APS	32,800	21.93%	0.11%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

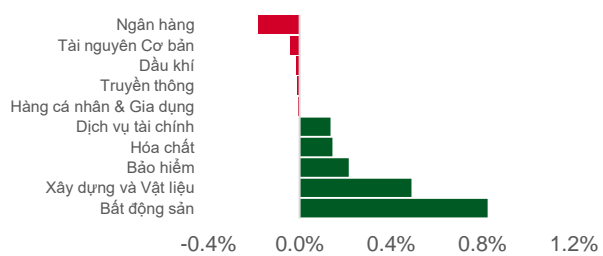
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	94,300	-2.28%	-0.15%
CTG	29,650	-3.26%	-0.09%
SAB	156,500	-3.87%	-0.07%
MWG	127,600	-3.63%	-0.06%
VHM	78,000	-0.89%	-0.06%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
NVB	28,200	-3.75%	-0.11%
BAB	21,600	-1.82%	-0.07%
THD	228,700	-0.35%	-0.07%
VCS	129,000	-1.15%	-0.06%
BVS	31,700	-6.76%	-0.04%

Top ngành tác động đến VN-Index

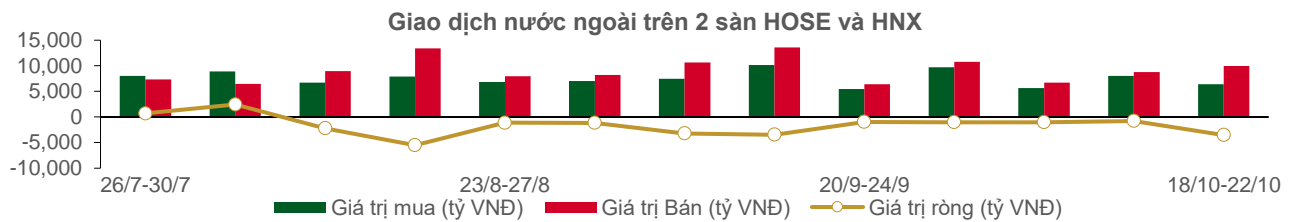


Top ngành tác động đến HNX-Index



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	145.78	6,322.21	219.60	9,766.25	(73.82)	(3,444.02)
HNX	3.49	80.62	6.81	169.33	(3.32)	(88.71)
Tổng 2 sàn	149.27	6,402.83	226.41	9,935.58	(77.14)	(3,532.73)



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VNM	90,500	3,826,446	344.17
FUESSVFL	20,370	7,974,100	162.69
VHC	61,900	2,396,500	141.04
PDR	99,000	791,200	76.96
FUEVFVND	27,170	2,217,900	60.34

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PVI	49,600	407,500	18.75
NDN	21,500	170,900	3.53
CEO	11,500	224,900	2.49
PSD	34,200	58,500	2.02
NBC	24,800	67,700	1.57

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
HPG	56,700	(17,743,600)	(1,017.00)
NLG	54,200	(10,358,300)	(528.44)
SSI	39,200	(7,304,100)	(300.95)
VHM	78,000	(3,736,200)	(295.11)
NVL	103,300	(2,476,500)	(253.22)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
TNG	31,100	(1,335,800)	(41.54)
NRC	23,000	(1,314,200)	(29.96)
SHS	37,500	(168,000)	(6.37)
VNR	39,000	(124,000)	(4.83)
SD9	13,300	(350,200)	(3.92)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2,
364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân
Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912